

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số :42/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Trảng Bom, ngày 06 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 131/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Phạm Lê Mỹ H**, sinh năm 1990.

- **Anh Trần Thanh G**, sinh năm 1985. Cùng trú tại: số 361, ấp Quảng Phát, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Lê Mỹ H và anh Trần Thanh G thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Phạm Lê Mỹ H và anh Trần Thanh G thỏa thuận giao 01 con chung là cháu Trần Thanh K, sinh ngày 19/10/2009 và Trần Thanh V, sinh ngày 18/9/2011 cho chị Phạm Lê Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Anh G có nghĩa vụ cấp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000đ/con/tháng (5.000.000đ/02 con/tháng) kể từ ngày 01/3/2019 cho đến khi cả hai con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Trần Thanh G được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

3. Về tài sản chung: Chị H và anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị H và anh G trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Phạm Lê Mỹ H và anh Trần Thanh G tự nguyện thỏa thuận với nhau và thống nhất chị H sẽ trực tiếp nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm chị H đã nộp theo biên lai thu số 001357, ngày 26/02/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị H và anh G đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. Về con chung: Chị Phạm Lê Mỹ H và anh Trần Thanh G thỏa thuận giao 01 con chung là cháu Trần Thanh K, sinh ngày 19/10/2009 và Trần Thanh V, sinh ngày 18/9/2011 cho chị Phạm Lê Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Anh G có nghĩa vụ cấp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000đ/con/tháng (5.000.000đ/02 con/tháng) kể từ ngày 01/3/2019 cho đến khi cả hai con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Trần Thanh G được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

3. Về tài sản chung: Chị H và anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị H và anh G trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Phạm Lê Mỹ H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm chị H đã nộp theo biên lai thu số 001357, ngày 26/02/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Đồi 61, huyện Trảng Bom (GCNKH số 52, quyền số 01, ngày 25/5/2009);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN**Nguyễn Triều Châu**